

Số: 06/2022/QĐST-DS

*Bình Minh, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Quý tín dụng Nhân Dân M(gọi tắt là Quý tín dụng M); Trụ sở chính: Tổ 4, khóm 4, phường P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật có ông Huỳnh Sơn K - Chức vụ chủ tịch Hội đồng quản trị Quý tín dụng M.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Sơn K có ông Phan Doãn T – Chức vụ: Cán bộ Quý tín dụng M;

Nơi cư trú: Khóm B, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. (Theo Giấy ủy quyền ngày 15/10/2021).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ 05, ấp K, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Trúc N, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Tổ 05, ấp K, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

## **II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N cùng có trách nhiệm liên đới trả cho Quỹ tín dụng Nhân Dân M số tiền 123.538.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng) trong đó nợ gốc là 91.000.000 đồng và nợ lãi tính từ ngày 03/12/2019 tính đến ngày 26/01/2022 là 32.538.000 đồng (trong đó lãi trong hạn từ ngày 03/12/2019 đến ngày 15/10/2021 là 26.564.000 đồng và nợ lãi quá hạn từ ngày 16/10/2021 đến ngày 26/01/2022 là 5.974.000 đồng).

2. Ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N cùng có trách nhiệm liên đới trả lãi phát sinh trên dư nợ chưa thanh toán tính từ ngày 27/01/2022 cho đến khi thanh toán hết dư nợ theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 327/19/HĐTD lập ngày 02/12/2019.

3. Sau khi ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số 327/19/HĐTD lập ngày 02/12/2019 thì Quỹ tín dụng Nhân Dân M phải hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 413767 do Ủy ban nhân dân huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (nay là Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long) cấp ngày 22/3/2006 thửa đất số 854 diện tích 687,7m<sup>2</sup> tờ bản đồ số 01, loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa, huyện Bình Minh (nay là thị xã Bình Minh), tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Hoàng T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

4. Trong trường hợp ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N tự nguyện giao thửa đất số 854 diện tích 687,7m<sup>2</sup> tờ bản đồ số 01, loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hòa, huyện Bình Minh (nay là thị xã Bình Minh), tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Hoàng T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Hợp đồng tín dụng số 327/19/HĐTD lập ngày 02/12/2019 để Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất để thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ của ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N.

5. Quỹ tín dụng Nhân Dân M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.544.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.939.000 đồng theo biên lai thu số 0012316 ngày 21/10/2021,

hoàn trả Quỹ tín dụng Nhân Dân M số tiền 1.395.000đồng (Một triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Hoàng T và bà Phạm Trúc N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.544.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- Đương sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Lý Thị Thúy Quỳnh**